

VIỆT NAM

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Áp lực bán của khối ngoại khiến thị trường giảm sâu

Các chỉ số và nhiều cổ phiếu có phiên giảm điểm khá mạnh trong ngày hôm nay khi chịu sức ép bán từ khối nhà đầu tư ngoại. Thị trường chứng khoán quốc tế chao đảo trở lại sau thông tin tiêu cực từ chỉ số PMI tháng 9 của Mỹ được công bố đêm qua. Ngoài ra, đồng USD tiếp tục mạnh lên so với nhiều đồng tiền khác gây sức ép rút vốn cho các quỹ đầu tư ngắn hạn ở thị trường quốc tế. VNIndex dao động giằng co trong biên độ hẹp trong phiên giao dịch sáng và chịu áp lực giảm trong phiên giao dịch chiều khi đóng cửa ở mức thấp.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đa số giảm điểm trước sức ép bán của khối nhà đầu tư ngoại dẫn đầu là: VIC; VCB; GAS; MSN; VNM; VRE; CTG... Ở chiều tăng chỉ có: SAB; BID; VPB... duy trì được mức tăng nhẹ và có tác động không đáng kể tới chỉ số. Số lượng cổ phiếu giảm điểm ở tương quan áp đảo khi so sánh với những cổ phiếu tăng giá và nhiều cổ phiếu có mức giảm sâu: C69 -5.6%; IJC -3.8%; PHR -3.4%; HNG -3.2%; REE -2.9%; GVR -2.8%; GAS -2.5%... Ở chiều tích cực một số ít cổ phiếu vẫn duy trì được mức tăng tốt: VTR +15%; HTM +10.9%; PHC +5.5%; VIB +3.4%; TDH +3.2%; VCI +3.9%...

Khối nhà đầu tư ngoại giao dịch sôi động trong phiên hôm nay với áp lực bán rông ở nhiều cổ phiếu lớn và khối này bán rông gần 270 tỷ đồng trên sàn HOSE. Áp lực bán mạnh tập trung vào các cổ phiếu: VNM; VIC; HPG; VRE; GAS; VCB, E1FVN30... Khối này cũng mua vào ở một số cổ phiếu như: SSI; HDB; DXG; ROS; BID....

Phiên giảm điểm hôm nay theo đánh giá của chúng tôi chưa làm thay đổi xu hướng ngắn hạn của thị trường tuy nhiên nó tạo ra một số bất an nhất định. Các thị trường quốc tế giảm điểm trở lại và đồng USD mạnh lên khiến giới đầu tư quay lại nỗi lo suy thoái và dòng vốn của khối ngoại gia tăng áp lực rút vốn. Điều này chắc chắn có những tác động đáng kể tới sức khỏe của thị trường bởi dòng tiền hiện chưa mạnh trong khi áp lực bán lại gia tăng. Chúng tôi cho rằng áp lực này có thể khiến thị trường chịu các cú điều chỉnh nhanh và bất ngờ như nhiều lần đã xảy ra trong năm 2019. Tuy nhiên, ở góc độ tích cực chúng tôi vẫn thấy triển vọng trung hạn của thị trường đang tốt dần lên trong khi nhiều cổ phiếu vẫn tìm được hướng đi riêng nhờ câu chuyện nổi bật. Do đó, chiến lược phù hợp cho bối cảnh này nên thiên về hướng giảm tỷ trọng nắm giữ các cổ phiếu ngắn hạn và duy trì ở mức vừa phải ở các cổ phiếu đủ mạnh để phòng ngừa các rủi ro ngắn hạn đang quay lại.

KẾT QUẢ GIAO DỊCH

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	991.2	105.3	56.8
% Thay đổi	-0.84	-0.55	0.01
Khối lượng (Triệu CP)	138.9	25.3	11.2
NĐT nước ngoài mua (Tỷ VNĐ)			557.68
NĐT nước ngoài bán (Tỷ VNĐ)			911.20

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN CHỈ SỐ

TOP kéo VN Index tăng

Mã	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	Khối lượng giao dịch	Đóng góp vào VN Index
SAB	264900	1.11	7540	0.548
BID	40200	0.5	1.51MLN	0.202
VPB	22600	1.12	6.79MLN	0.181
PNJ	80600	1.38	459560	0.072
VCI	36000	2.86	116700	0.048

TOP kéo VN Index giảm

Mã	Giá đóng cửa	Thay đổi %	Khối lượng giao dịch	Đóng góp vào VN Index
VIC	118000	-1.58	545260	-1.875
VCB	82000	-1.68	1.22MLN	-1.531
GAS	103500	-2.54	450590	-1.524
MSN	77000	-2.28	700310	-0.621
VNM	127000	-0.78	2.07MLN	-0.514

Nguồn: Bloomberg

*MLN tương đương đơn vị triệu cổ phiếu

TIN TỨC

- Thủ tướng: Tăng trưởng GDP cả năm có khả năng đạt 6.9%-7%** - Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, GDP 9 tháng cả nước ước tính tăng 6.98% so với cùng kỳ năm 2018. Đây cũng là mức tăng cao nhất kể từ năm 2011 đến nay sao khi Tổng cục Thống kê điều chỉnh tăng trưởng kinh tế 9 tháng năm 2018 xuống còn 6.96% so với mức công bố 6.98% trước đây. Lãnh đạo Tổng cục Thống kê cho rằng tăng trưởng kinh tế sẽ đạt mục tiêu 6.8% của Quốc Hội.
- HAG - Chuyển nhượng hết vốn tại HAGL Land cho Đại Quang Minh** - Hội đồng quản trị Hoàng Anh Gia Lai thông qua chuyển nhượng toàn bộ 196.3 triệu cổ phần tương ứng 47.93% vốn điều lệ HAGL Land, đơn vị đầu tư phức hợp HAGL Myanmar Center cho CTCP Đầu tư Địa ốc Đại Quang Minh, công ty con của Thaco.
- KBC - Sắp phát hành tiếp 200 tỷ đồng trái phiếu** - Tổng công ty phát triển đô thị Kinh Bắc, thông qua phương án phát hành 200 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp. Trái phiếu có kỳ hạn tối đa 18 tháng và dự kiến phát hành trong quý IV. Lãi suất trái phiếu dự kiến 10.5%/năm với 2 kỳ tính lãi đầu tiên và 3.8% /năm cộng lãi suất tham chiếu cho các kỳ tính lãi tiếp theo.

CÓ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Lịch sử khuyến nghị		
Ngày khuyến nghị	Cổ phiếu	Hiệu quả
13/09/2019	MWG	4.0%
09/09/2019	FPT	6.0%
21/08/2019	MBB	6.0%
16/08/2019	BID	12.0%
22/07/2019	PNJ	10.0%
10/07/2019	PVS	-3.0%
01/07/2019	D2D	14.0%
25/06/2019	TNG	12.0%
20/06/2019	PVI	3.0%
18/06/2019	BWE	4.0%
14/06/2019	VCB	10.0%
20/05/2019	LCG	-5.6%
15/05/2019	STK	5.0%
19/04/2019	PVS	10.0%
05/04/2019	ANV	4.0%
22/03/2019	NLG	7.0%
11/03/2019	VRE	3.1%
06/03/2019	CTG	8.5%

Vui lòng xem sản phẩm chi tiết tại đây:

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 04/10/2019 Ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức bằng tiền tỷ lệ 10%, CTCP Chứng khoán SSI
- 20/10/2019 Hạn cuối nộp báo cáo tài chính quý III

QUỐC TẾ

TIN TỨC

- Số liệu sản xuất của Mỹ kém nhất 10 năm** - Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) sản xuất của Mỹ trong tháng 9 là 47.8, theo Viện quản lý nguồn cung (ISM), thấp nhất kể từ tháng 6/2009 và là tháng giảm thứ hai liên tiếp. PMI tháng 8 là 49.1. Chỉ số PMI dưới ngưỡng 50 cho thấy hoạt động sản xuất có xu hướng thu hẹp và ngược lại.
- WTO mở đường cho Trump đánh thuế 7.5 tỷ USD hàng hóa EU** - Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) chuẩn bị chấp thuận cho Mỹ đánh thuế trả đũa lên hàng hóa Châu Âu, xuất phát từ tranh chấp trợ cấp máy bay hàng chục năm giữa hai bên. WTO cho rằng cả Airbus và Boeing đều đã nhận hàng tỷ USD trợ cấp bất hợp pháp trong 15 năm qua từ Châu Âu và Mỹ. Tuy nhiên, Mỹ nhận được kết luận về mức độ được phép đánh thuế trả đũa sớm hơn. Trong khi đó, EU phải đợi đến đầu năm 2020 để có kết luận.
- PMI sản xuất của Trung Quốc bất ngờ đạt đỉnh kể từ tháng 2/2018** - Theo dữ liệu mới nhất do Caixin/Markit công bố, hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc trong tháng 9 đã tăng trưởng với tốc độ nhanh nhất trong vòng 19 tháng trở lại đây. Cụ thể, chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) trong lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc đã tăng từ 50.4 điểm trong tháng 8 lên 51.4 điểm trong tháng 9.
- Nhà Trắng đã lưu hành biên bản ghi nhớ về hạn chế đầu vào Trung Quốc** - Đầu tuần trước, Nhà Trắng lưu hành một biên bản ghi nhớ phác thảo quy trình đánh giá xem liệu chính quyền Tổng thống Donald Trump có nên hạn chế dòng vốn Mỹ đổ vào chứng khoán Trung Quốc. CNBC cho biết biên bản này không phải là một kiến nghị về chính sách, chỉ đưa ra lý do nên nghiên cứu các biện pháp hạn chế đầu tư vào đối phương.

Australia	6,639.94	-1.53
Japan	21,778.61	-0.49
Korea	2,031.91	-1.95
China	3,814.53	-0.99
Taiwan	10,947.88	-0.18
Hongkong	26,042.69	-0.19
Vietnam	991.19	-0.84
Indonesia	6,055.43	-1.35
Malaysia	1,574.90	-0.91
Thailand	1,072.27	-0.72
Philippine	7,610.68	-1.67
Singapore	3,103.45	-1.35

Nguồn: Bloomberg 10/2/2019

SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 05/10/2019 Chủ tịch Fed phát biểu
- 08/10/2019 Chỉ số giá sản xuất của Hoa Kỳ (PPI)
- 21/10/2019 Công bố lãi suất của Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc
- 24/10/2019 Quyết định lãi suất của ECB
- 29/10/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 31/10/2019 Kết thúc nhiệm kỳ Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu của ông Draghi
- 31/10/2019 Tuyên bố của Ủy ban thị trường mở liên bang Hoa Kỳ (FOMC)
- 31/10/2019 Quyết định lãi suất của Fed

CÁC TH TRƯỜNG QUỐC TẾ

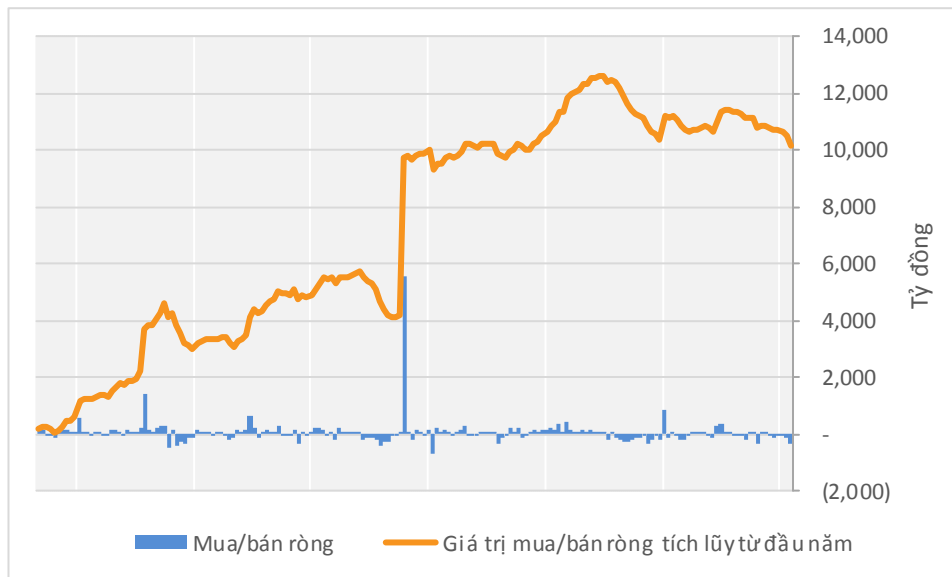
Thị trường	Chỉ số	Giá cuối	Ngày (Giờ Hà Nội)	1D %	YTD %	P/E	P/B	Earning Yield %	Risk-free Rate %
CỔ PHIẾU									
Australia	S&P/ASX 200	6,639.9	1:59:02 PM	-1.53	17.60	19.3	2.1	5.2	1.0
Japan	Nikkei 225	21,778.6	1:15:02 PM	-0.49	8.81	15.6	1.6	6.4	(0.2)
Korea	KOSPI 200	2,031.9	4:01:20 PM	-1.95	-0.45	13.2	0.9	7.6	1.5
China	CSI 300	3,814.5	9/30/2019	-0.99	26.70	13.8	1.6	7.2	3.1
Hongkong	Hang Seng	26,042.7	3:08:28 PM	-0.19	0.76	10.1	1.1	9.9	1.3
Taiwan	TAIEX	10,947.9	12:49:01 PM	-0.18	12.55	17.4	1.7	5.8	0.7
Vietnam	VN	991.2	3:01:51 PM	-0.84	11.05	16.9	2.7	5.9	4.0
Indonesia	JCI	6,055.4	4:15:00 PM	-1.35	-2.25	19.1	2.2	5.2	7.3
Malaysia	KLCI	1,574.9	4:05:00 PM	-0.91	-6.84	19.1	1.4	5.2	3.3
Thailand	Set 50	1,072.3	4:45:14 PM	-0.72	2.62	17.7	1.9	5.6	1.5
Philippine	PSEi	7,610.7	2:20:00 PM	-1.67	1.94	17.1	1.9	5.9	5.7
Singapore	Straits Times	3,103.5	4:20:00 PM	-1.35	1.13	11.5	1.1	8.7	1.8
India	Nifty 50	11,359.9	10/1/2019	-1.00	4.58	24.4	2.6	4.1	7.0
Pakistan	KSE100	32,254.4	4:53:41 PM	0.00	-12.98	7.8	0.9	12.8	
Bangladesh	DSE Broad	4,936.4	3:30:00 PM	-0.26	-8.34				9.3
Israel	MSCI Israel	181.5	10/1/2019	-0.72	0.88		1.4		2.0
South Africa	FTSE/JSE Top 40	48,201.2	4:53:48 PM	-1.51	3.16	12.9	1.7	7.8	9.0
Turkey	BIST 30	128,617.4	4:53:47 PM	-0.11	12.48	7.3	0.9	13.7	13.4
Saudi Arabia	TASI	7,984.4	4:53:44 PM	-0.85	2.01	19.7	1.8	5.1	4.1
Italy	FTSE/MIB	21,717.6	4:53:46 PM	-0.96	18.52	13.1	1.1	7.6	0.9
France	CAC 40	5,507.5	4:53:45 PM	-1.61	16.42	18.9	1.6	5.3	(0.3)
German	DAX 30	12,110.9	4:53:48 PM	-1.25	14.70	19.7	1.5	5.1	(0.55)
UK	FTSE 100	7,233.3	4:53:46 PM	-1.73	7.51	17.5	1.7	5.7	0.5
Swiss	SMI	9,844.3	4:53:47 PM	-1.09	16.79	21.6	2.4	4.6	(0.7)
Argentina	Merval	30,066.1	10/1/2019	3.44	-0.75	4.9	1.0	20.3	11.5
Brazil	Ibovespa	104,053.4	10/1/2019	-0.66	18.39	16.1	1.8	6.2	7.0
Canada	S&P/TSE	16,447.7	10/1/2019	-1.27	14.84	16.7	1.7	6.0	1.4
Mexico	Mexican IPC	42,937.2	10/1/2019	-0.17	3.11	16.6	1.8	6.0	7.0
US	S&P 500	2,940.3	10/1/2019	-1.23	17.29	19.3	3.2	5.2	1.6
US	Dow Jones	26,573.0	10/1/2019	-1.28	13.91	17.7	3.9	5.6	1.6
US	NASDAQ	7,908.7	10/1/2019	-1.13	19.19	31.0	4.3	3.2	1.6
Emerging Markets	EEM	40.6	10/1/2019	-0.71	3.89				
Developed Markets	EFA	64.6	10/1/2019	-0.98	9.85				
Frontier Markets	FM	28.0	10/1/2019	-0.43	7.15				

Thị trường	Chỉ số	Giá cuối	Ngày (Giờ Hà Nội)	1D %	YTD %
TRÁI PHIẾU					
20+ Year Treasury Bond	TLT	143.3	10/1/2019	0.30	17.90
7-10 Year Treasury Bond	IEF	112.6	10/1/2019	0.28	8.07
TIỀN TỆ					
Dollar Index		99.3	4:58:47 PM	0.21	3.29
EUR/USD	Euro	1.1	5:08:48 PM	0.12	4.77
GBP/USD	Pound Sterling	1.2	5:08:48 PM	0.48	4.01
AUD/USD	Aussie Dollar	0.7	5:08:48 PM	0.36	5.23
NZD/USD	New Zealand Dollar	0.6	5:08:48 PM	0.22	7.26
USD/CAD	Canadian Dollar	1.3	5:08:48 PM	0.20	-2.94
USD/JPY	Japanese Yen	107.6	5:08:48 PM	-0.10	-1.90
USD/CNY	Chinese Yuan	7.1	9/30/2019	0.36	3.77
USD/CHF	Swiss Franc	1.0	5:08:48 PM	0.64	1.78
USD/ARS	Argentine Peso	57.6	10/1/2019	0.09	34.66
USD/ZAR	South African Rand	15.3	5:08:48 PM	-0.05	6.40
USD/TRY	Turkish Lira	5.7	5:08:48 PM	0.19	7.75
USD/MXN	Mexican Peso	19.9	5:08:48 PM	0.14	1.02
USD/INR	India Rupee	71.1	10/1/2019	0.30	1.85
USD/BRL	Brazil Real	4.2	10/1/2019	0.05	6.68
USD/THB	Thai Baht	30.7	5:08:47 PM	0.13	-5.43
USD/PHP	Philippine Piso	52.0	3:58:04 PM	0.13	-1.05
USD/IDR	Indonesian Rupiah	14,197.0	3:45:46 PM	-0.13	-1.36
USD/MYR	Malaysian Ringgit	4.2	4:59:05 PM	0.04	1.45
USD/VND	Vietnamese Dong	23,203.0	11:02:57 AM	0.00	0.12
JPY/EUR		131.8	5:08:48 PM	-0.58	-6.13
Bitcoin		8,261.8	5:08:48 PM	-1.41	124.86
HÀNG HÓA					
CRB Comodity Index		387.6	10/1/2019	0.00	-5.28
Copper (USD/lb.)		255.7	4:58:41 PM	-0.14	-2.81
WTI Crude (USD/bbl.)		53.8	4:58:46 PM	0.34	18.48
Brent Crude (USD/bbl.)		58.8	4:58:44 PM	-0.08	9.37
Natural Gas (USD/MMBtu.)		2.3	4:58:04 PM	-0.48	-22.72
Rubber (JPY/kg)		152.0	4:21:46 PM	-0.07	-11.63
Gold (USD/t oz.)		1,483.9	5:08:48 PM	0.32	15.70

Nguồn: Bloomberg 10/2/2019

THỐNG KÊ

GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TỪ ĐẦU NĂM



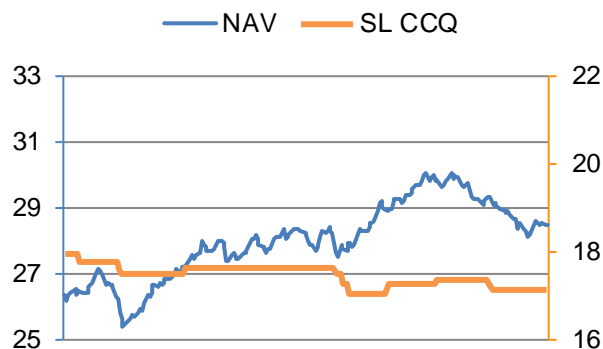
GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 22 PHIÊN GẦN NHẤT

Ngày	HOSE		HNX		UPCOM		Toàn thị trường		Mua/bán ròng
	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị mua	Giá trị bán	
10/2/2019	526.14	871.89	7.59	13.09	23.95	26.22	557.68	911.20	(353.52)
10/1/2019	376.97	516.82	3.29	13.70	38.04	32.63	418.30	563.15	(144.85)
9/30/2019	356.08	431.97	4.09	4.02	40.46	13.62	400.63	449.61	(48.98)
9/27/2019	628.20	674.94	3.98	5.16	17.69	8.84	649.87	688.94	(39.07)
9/26/2019	302.91	409.81	5.81	5.37	35.32	14.25	344.04	429.43	(85.39)
9/25/2019	184.49	257.98	2.13	4.75	44.76	18.44	231.38	281.17	(49.79)
9/24/2019	361.93	377.69	2.76	3.48	51.83	3.18	416.52	384.35	32.17
9/23/2019	807.97	802.10	9.06	4.52	19.83	6.27	836.86	812.89	23.97
9/20/2019	1,448.25	1,814.91	6.49	12.80	71.74	56.10	1,526.48	1,883.81	(357.33)
9/19/2019	540.67	544.33	10.38	8.00	40.52	30.01	591.57	582.34	9.23
9/18/2019	964.18	912.01	2.13	5.32	266.03	279.15	1,232.34	1,196.48	35.86
9/17/2019	783.53	969.03	9.57	10.07	44.04	18.19	837.14	997.29	(160.15)
9/16/2019	526.43	567.60	3.84	9.61	27.52	22.74	557.79	599.95	(42.16)
9/13/2019	378.78	412.19	1.48	1.39	25.85	10.40	406.11	423.98	(17.87)
9/12/2019	228.97	281.06	0.98	4.12	21.08	23.08	251.03	308.26	(57.23)
9/11/2019	305.61	307.58	10.27	16.58	47.09	28.34	362.97	352.50	10.47
9/10/2019	433.63	375.83	13.12	67.00	47.09	28.34	493.84	471.17	22.67
9/9/2019	565.94	204.96	1.01	9.81	31.64	20.62	598.59	235.39	363.20
9/6/2019	545.17	240.71	3.02	3.71	69.96	44.40	618.15	288.82	329.33
9/5/2019	292.39	408.58	2.38	9.63	24.20	43.43	318.97	461.64	(142.67)
9/4/2019	477.52	511.63	2.55	20.32	64.45	38.98	544.52	570.93	(26.41)

CÁC QUỸ ĐẦU TƯ CHỈ SỐ (ETFs)

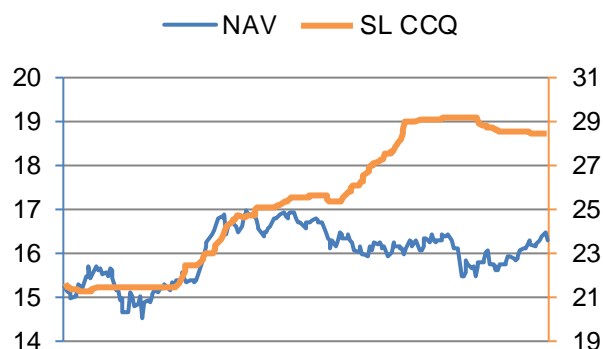
ISHARES MSCI Frontier 100 (FM)

Tổng tài sản (Triệu USD)	488.042	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	72.33	14.8%
Số lượng chứng chỉ quỹ	17,150,000	0
Giá trị tài sản ròng, NAV (USD)	28.460	-0.11%
Cập nhật	10/1/2019	



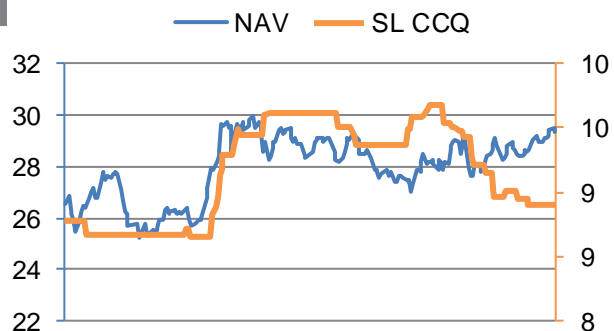
VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM)

Tổng tài sản (Triệu USD)	462.65	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	316.31	68.4%
SL CCQ	28,400,000	0
NAV (USD)	16.291	-1.01%
Cập nhật	10/1/2019	



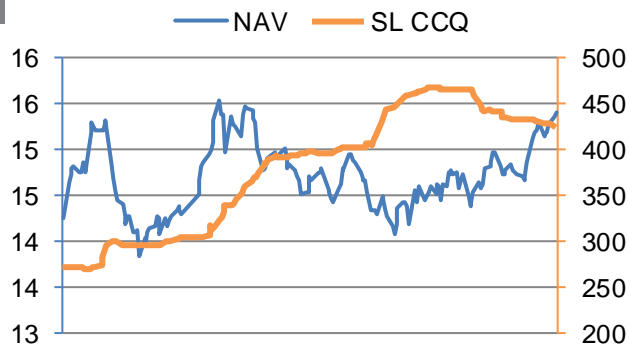
Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF (XFVT)

Tổng tài sản (Triệu USD)	285.19	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	285.19	100.0%
SL CCQ	8,903,000	0
NAV (USD)	29.342	-0.41%
Cập nhật	10/1/2019	



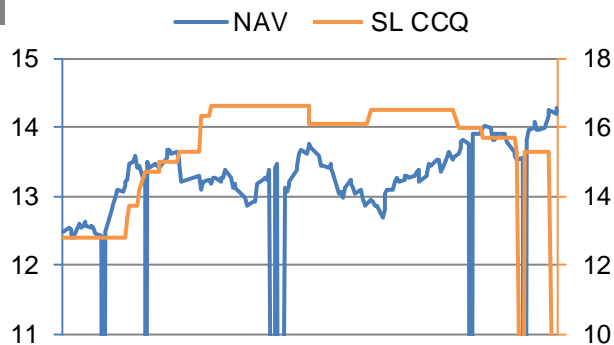
VFMVN30 ETF Fund (E1VFN30)

Tổng tài sản (Tỷ VNĐ)	6,514	
Đầu tư ở Việt Nam (Tỷ VNĐ)	6,513.96	100.0%
SL CCQ	422,900,000	100,000
NAV (VNĐ)	15,403	0.37%
Cập nhật	10/1/2019	



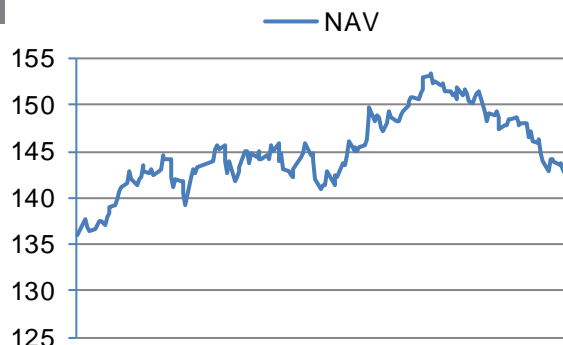
KIM KINDEX VIETNAM VN30 ETF

Tổng tài sản (Tỷ Won)	218.10	
Đầu tư ở Việt Nam (Tỷ Won)	218.10	100.0%
SL CCQ	#VALUE!	#VALUE!
NAV (Won)	14,277	0.56%
Cập nhật	10/1/2019	



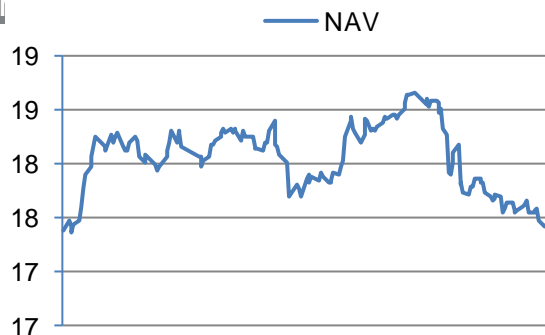
SCHRODER ISF FRONTIER MARKETS EQUITY (SISFMEA LX)

Tổng tài sản (Triệu USD)	965.23	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	62.55	6.5%
NAV (USD)	142.96	0.00%
Cập nhật	10/1/2019	



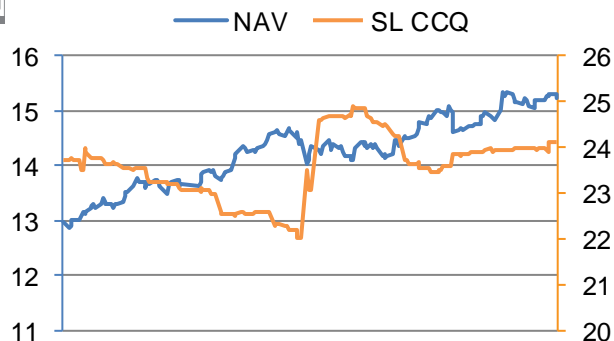
FRANKLIN TEMPLETON INV TEMPLETON FRONTIER MKT (TEI)

Tổng tài sản (Triệu USD)	566.43	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	52.62	9.3%
SL CCQ	#N/A N/A	0
NAV	17.36	-0.40%
Cập nhật	10/1/2019	



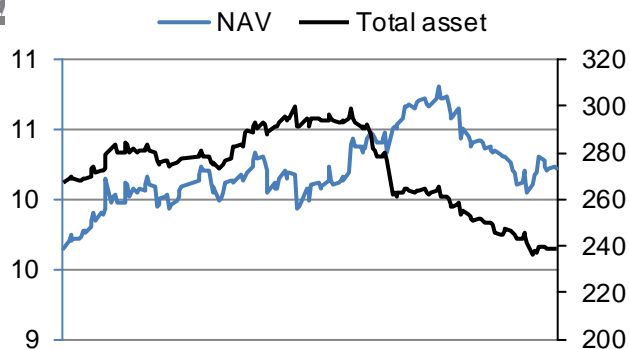
MAGNA UMBRELLA PLC MAGNA NEW FRONTIERS (MAGNFN)

Tổng tài sản (Triệu EUR)	497.43	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu EUR)	65.26	13.1%
SL CCQ	24,098,000	-2,000
NAV	15.23	-0.39%
Cập nhật	10/1/2019	



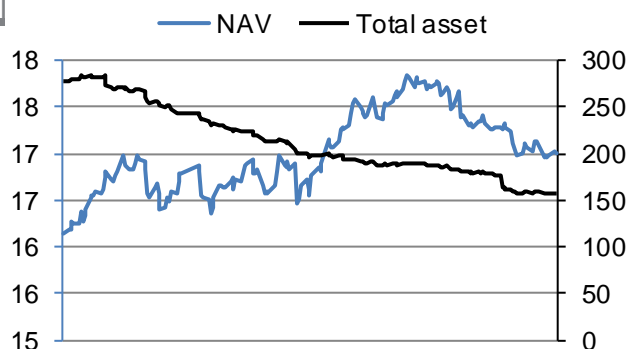
T ROWE PRICE SICAVFRONTIER MARKETS EQUITY (TRPFME)

Tổng tài sản (Triệu USD)	238.87	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	35.35	14.8%
SL CCQ		
NAV	10.22	-0.10%
Cập nhật	10/1/2019	



MORGAN STANLEY GALAXY FRONTIER EMER MARKETS FUN

Tổng tài sản (Triệu USD)	156.80	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	17.92	11.4%
SL CCQ		
NAV	17.00	-0.12%
Cập nhật	10/1/2019	



COELI SICAV I-FRONTIER MARKETS FUND (COELIRE LX)

Tổng tài sản (Triệu USD)	225.47	
Đầu tư ở Việt Nam (Triệu USD)	38.94	17.3%
SL CCQ		
NAV		
Cập nhật		

Nguồn: Bloomberg

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>